

Số: 152 /TB-VP

Xã Tuệ Tỉnh, ngày 15 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2026

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Văn phòng HĐND và UBND xã Tuệ Tỉnh thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2026 như sau:

1. Nội dung công khai: Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của Văn phòng HĐND và UBND xã Tuệ Tỉnh, số liệu lũy kế đến hết ngày 30/6/2026.
2. Biểu mẫu công khai: Biểu số 3 - Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 kèm theo Thông báo này.
3. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND xã Tuệ Tỉnh và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã (nếu có).
4. Thời gian niêm yết: 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Trong thời gian công khai, các tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, xem xét theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND xã (để báo cáo);
- Cán bộ, công chức, người lao động VP;
- Niêm yết tại trụ sở;
- Lưu: VT, KT.


Trần Bình Trọng

Số: 153 /BB-VP

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách

6 tháng đầu năm năm 2026

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 15/7/2026, tại trụ sở UBND xã Tuệ Tĩnh, chúng tôi tiến hành niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã Tuệ Tĩnh.

I. THÀNH PHẦN

- Ông/Bà: Trần Bình Trọng- Chánh Văn phòng HĐND- UBND xã;
- Ông/Bà: Phạm Khắc Điềm- Chuyên viên Văn phòng HĐND- UBND xã – Cán bộ chứng kiên;
- Ông/Bà: Phạm Thị Lư- Chuyên viên Văn phòng HĐND- UBND xã -Phụ trách kế toán

II. NỘI DUNG NIÊM YẾT

- Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2026.
- Biểu công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách, số liệu lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 30/6/2026.
- Các tài liệu thuyết minh, phụ lục kèm theo (nếu có).

III. HÌNH THỨC, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NIÊM YẾT

- Hình thức: Niêm yết công khai.
- Địa điểm: Bảng công khai tại trụ sở UBND xã Tuệ Tĩnh.
- Thời gian niêm yết: Từ ngày 15/7/2026 đến hết ngày 13/8/2026, đủ 30 ngày liên tục.

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị như nhau; 01 bản lưu hồ sơ công khai ngân sách, 01 bản lưu tại Văn phòng HĐND và UBND xã. Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, thống nhất nội dung và ký xác nhận.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

ĐẠI DIỆN CHỨNG KIẾN



CHÁNH VĂN PHÒNG
TRẦN BÌNH TRỌNG


Phạm Thị Lư


Phạm Khắc Điềm

Đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND xã Tuệ Tĩnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 830

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH**Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	27.863.097.136	16.206.982.657	58,17	
I	Nguồn ngân sách trong nước	27.863.097.136	16.206.982.657	58,17	
1	Chi quản lý hành chính	18.764.431.136	7.206.982.657	38,41	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	18.764.431.136	7.206.982.657	38,41	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	16.000.000			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	16.000.000			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.400.000.000	6.400.000.000	100,00	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.400.000.000	6.400.000.000	100,00	
4	Chi hoạt động kinh tế	2.682.666.000	2.600.000.000	96,92	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.682.666.000	2.600.000.000	96,92	

Ngày 15 tháng 7 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)

**Trần Bình Trọng**